TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2024/HS-ST
Ngày 09-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Trúc Hoa

Ông Lã Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Hoàng Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lương Quỳnh Trang và bà Lê Thị Kiều Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2024/HSST- QĐ ngày 26 tháng 7 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Đỗ Minh Q, sinh ngày 08/9/2005 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H và bà Trịnh Thị C; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/8/2023 đến ngày 31/08/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Đinh Văn S, sinh ngày 06/6/2005 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn S1 và bà Tạ Thị H1; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/8/2023 đến ngày 31/08/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người bào chữa của bị cáo Đỗ Minh Q: Bà Đoàn Thị H2 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Vũ Khắc T, sinh năm 1963; nơi cư trú: Số nhà H đường T, tổ T, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Q, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Anh Phạm Văn B, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số A phố L, khu Q, thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 22 tháng 7 năm 2023, Đỗ Minh Q điều khiển xe môtô nhãn hiệu Lead màu xanh dương Biển kiểm soát 15D1- 38877 (của mẹ Q là bà Trịnh Thị C, sinh năm 1986, trú tại thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng) chở Đinh Văn S từ nhà lên đồi T thuộc phường T, quận K, thành phố Hải Phòng chơi. Khi Q và S đi đến khu vực đỉnh đồi Thiên V đoạn gần cổng Đài khí tượng Thiên V thì S và Q gặp ông Vũ Khắc T đang ngồi uống rượu một mình. Ông T xin thuốc lá của S và rủ cùng uống rượu, nhưng S và Q từ chối. Một lúc sau, có hai nam thanh niên (chưa xác định lai lịch) đi xe mô tô (chưa xác định được Biển kiểm soát) từ hướng dưới chân đồi Thiên V đi lên. Hai nam thanh niên này rủ Q, S đánh ông T; Q và S đồng ý. Một trong hai nam thanh niên có cầm một mũ bảo hiểm và bảo ông T cho mượn điện thoại. Khi ông T lấy điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A03 A035 màu xanh dương ra cho người này, vừa cầm vào chiếc điện thoại thanh niên này đã dùng mũ bảo hiểm đang cầm trên tay đập liên tiếp 02 nhát vào đầu ông T, chiếc mũ bảo hiểm rơi xuống đất đồng thời chiếc điện thoại của ông T cũng bị rơi xuống đất. Nam thanh niên còn lại cầm chai thủy tinh (lấy từ trong cốp xe) cũng lao vào đập vào người ông T; ông T phản kháng lại, hai nam thanh niên này lên xe bỏ chạy xuống dốc Thiên V.

Còn Q và S thấy chiếc điện thoại của ông T rơi xuống đất nên đã chạy đến, Q nhặt chiếc điện thoại đút vào túi quần bên trái và lên xe chở S vượt qua ông T để tẩu thoát. Ông T phát hiện chiếc điện thoại của mình bị mất nên đã lên xe mô tô của mình để đuổi theo, vừa đuổi ông T vừa hô *"có cướp"*. Q điều khiển xe mô tô chở S chạy xuống chân đồi Thiên V, khi đến đoạn khúc cua nghỉ dưỡng Thiên Văn Garden H3 thì Q và S đã gặp lại hai nam thanh niên lúc trước đang đi lên đồi. Hai nam thanh niên này tiếp tục nói với Q và S quay lại đánh ông T. Q và S đồng ý với mục đích muốn chiếm đoạt được chiếc điện thoại của ông T *(Q và S không nói cho hai nam thanh niên biết việc Q và S vừa lấy được chiếc điện thoại của ông T)*. Lúc này ông T đã điều khiển xe của mình đến chỗ Q, S và hai nam thanh niên đứng. Ông T có nói: "*Đ.m cái lũ ăn cướp".* Khi này S đứng cùng hai nam thanh niên, còn Q điều khiển xe ra phía sau ông T, phòng trường hợp nếu bị ông T tấn công lại sẽ hỗ trợ cho S và hai nam thanh niên. S đã dùng chân đạp vào

người ông T. Sau đó, cả Q, S và hai nam thanh niên kia bỏ chạy. Sáng hôm sau, Q và S mang chiếc điện thoại chiếm đoạt được của ông T đến cửa hàng điện thoại Quang Bốn của anh Phạm Văn B bán với giá 1.000.000 (một triệu) đồng. Q và S đã chia nhau mỗi người 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. Anh B tiếp tục bán chiếc điện thoại trên cho anh Phạm Văn Đ với giá 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Ngày 24/8/2024, Đỗ Minh Q và Đinh Văn S đã đến Công an quận K để đầu thú và khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Gia đình bị cáo Q đã tự nguyện nộp lại số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng là số tiền do Q bán điện thoại mà có.

Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Minh Q và Đinh Văn S, phát hiện và thu giữ tại chỗ ở của S 01 ốp điện thoại màu trắng đen có dán chữ adidas là chiếc ốp điện thoại của ông T.

Quá trình điều tra, anh Phạm Văn Đ đã tự nguyện giao nộp lại chiếc điện thoại trên cho Cơ quan điều tra.

Cơ quan điều tra đã thu giữ được một số đầu mẩu thuốc lá, vỏ chai thủy tinh…tại hiện trường để phục vụ quá trình điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 14/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận K, kết luận: "*Điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A03A035 màu xanh tại thời điểm bị xâm hại có giá là 1.750.000 (một triệu bẩy trăm năm mươi nghìn) đồng"*.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiện Honda Lead màu xanh Biển kiểm soát:15D1-388.77, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Trịnh Thị C. Bà C không biết Q sử dụng xe mô tô trên để phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà C.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình của các bị cáo đã bồi thường đủ cho ông T; ông T đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo và không có yêu cầu, đề nghị gì. Ông T không yêu cầu giám định thương tích do bị đánh. Đại diện gia đình các bị cáo đã tự giải quyết xong về phần trách nhiệm dân sự với anh Phạm Văn B, anh Phạm Văn Đ.

Tại bản cáo trạng số 71/CT- VKS ngày 21/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đã truy tố Đỗ Minh Q và Đinh Văn S về tội Cướp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo phạm tội "Cướp tài sản".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 168, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Minh Q mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 168, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn S mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không phải giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy các mẫu vật gồm đầu mẩu thuốc lá, 01 vỏ chai nước nhãn hiệu Quang Hanh dung tích 500ml, 01 vỏ lon bia nhãn hiệu Special dung tích 330ml, 01 vỏ lon bia nhãn hiệu Tiger Crysral dung tích 330ml, 01 mũ bảo hiểm màu đen, đám mảnh vỡ thuỷ tinh dạng vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger Crysral.

+ Trả lại bị hại 01 chiếc ốp điện thoại trắng đen có dán adidas, 01 điện thoại Samsung Galaxy A03 A035 màu xanh.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được cải tạo tại xã hội; các bị cáo xin hứa sẽ cải tạo tốt để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

* Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Minh Q về cơ bản nhất trí với tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An đã truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo Q. Song, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét những vấn đề sau khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Q:

- Bị cáo phạm tội khi mới 17 tuổi 10 tháng 12 ngày, do còn trẻ nên suy nghĩ chưa chín chắn.

- Về ý thức chiếm đoạt và mức độ tấn công: Các bị cáo không có ý thức chiếm đoạt tài sản của bị hại từ ban đầu; việc phạm tội của các bị cáo chỉ mang tính bộc phát, nhất thời; có hành vi dùng vũ lực nhưng không đáng kể, chưa gây

thương tích cho bị hại (bị cáo S có hành vi dùng chân đạp vào người ông T, còn bị cáo Q đứng bên ngoài) nhằm mục đích giữ lại tài sản đã chiếm đoạt.

- Tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, các bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại.

- Số tiền bán điện thoại, các bị cáo và gia đình cũng đã hoàn trả đầy đủ cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

- Số tiền thu lợi bị cáo Q đã nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Xét bị cáo Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại xã hội và hưởng mức hình phạt thấp nhất mà Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản khám xét, biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, phù hợp với kết luận giám định, kết luận định giá tài sản; phù hợp với biên bản nhận dạng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 22/7/2023, tại khu vực đỉnh đồi T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng, Đỗ Minh Q và Đinh Văn S đã thực hiện hành vi dùng vũ lực (S đã dùng chân đạp vào người ông T, còn Q điều khiển xe ra phía sau ông T, phòng trường hợp nếu bị ông T tấn công lại sẽ hỗ trợ cho S) để chiếm đoạt đến cùng 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A03 A035 màu xanh có trị giá 1.750.000 (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng của ông Vũ Khắc T. Các bị cáo là người có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi đó của các bị cáo đã phạm vào tội "Cướp tài sản", vi phạm khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

[3] Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, các bị cáo đã ra *đầu thú*; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo *"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*; đã tác động đến gia đình để khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Q có ông nội là người có công với cách mạng, bị cáo S có ông ngoại là thương binh nên các bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét vấn đề này khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[8] Về vai trò: Các bị cáo đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc thống nhất từ trước; lúc đầu các bị cáo chỉ có mục đích đánh ông T, nhưng khi phát hiện thấy điện thoại của ông T bị rơi nên đã cùng nhau nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của ông T, cùng mang tài sản đi bán và được hưởng lợi như nhau. Vì vậy, vai trò đồng phạm của các bị cáo là ngang nhau.

[9] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây nên, căn cứ quy định pháp luật hình sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo tuổi đời còn trẻ, bị cáo Q khi phạm tội 17 tuổi 10 tháng 12 ngày, bị cáo S khi phạm tội vừa mới qua tuổi 18 nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các quy định của pháp luật về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Q theo quy định tại Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xét các bị cáo nhất thời phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ngoài lần phạm tội này, các bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú và có nơi cư trú rõ ràng;

bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa sai lầm của bản thân. Vì vậy, căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật Hình sự, hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy không cần bắt các bị cáo phải cách ly xã hội mà giao các bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung, tạo điều kiện cho các bị cáo được tiếp tục việc học nghề để lao động, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 168 của Bộ luật Hình sự thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình của các bị cáo đã bồi thường đủ cho ông Vũ Khắc T và tự giải quyết xong về phần trách nhiệm dân sự với anh Phạm Văn B, anh Phạm Văn Đ. Ông T, anh B và anh Đ không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[12] Về xử lý vật chứng:

[12.1] Đối với các mẫu vật gồm đầu mẩu thuốc lá, 01 vỏ chai nước nhãn hiệu Quang Hanh dung tích 500ml, 01 vỏ lon bia nhãn hiệu Special dung tích 330ml, 01 vỏ lon bia nhãn hiệu Tiger Crysral dung tích 330ml, 01 mũ bảo hiểm màu đen, đám mảnh vỡ thuỷ tinh dạng vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger Crysral, là những vật chứng không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

[12.2] Đối với 01 điện thoại Samsung Galaxy A03 A035 màu xanh và chiếc ốp điện thoại trắng đen có dán adidas, là tài sản của ông Vũ Khắc T bị các bị cáo chiếm đoạt nên trả lại ông T.

[12.3] Đối với số tiền 400.000 đồng là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[14] Đối với anh Phạm Văn B và anh Phạm Văn Đ là những người đã mua lại điện thoại do Q và S bán. Tuy nhiên, quá trình điều tra anh B, anh Đ không biết đó là tài sản phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với anh B và anh Đ.

[15] Đối với 02 nam thanh niên có hành vi tấn công ông T, Cơ quan điều tra tiếp tục củng cố tài liệu, xác minh làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt chính:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 168, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 65, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Minh Q; căn cứ vào khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Văn S,

- Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Minh Q, Đinh Văn S phạm tội "Cướp tài sản".

- Xử phạt:

+ Bị cáo Đỗ Minh Q 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

+ Bị cáo Đinh Văn S 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao Đỗ Minh Q và Đinh Văn S cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng và gia đình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Đỗ Minh Q và Đinh Văn S thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Các bị cáo Đỗ Minh Q, Đinh Văn S không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu, tiêu hủy đối với các mẫu vật gồm đầu mẩu thuốc lá, 01 vỏ chai nước nhãn hiệu Quang Hanh dung tích 500ml, 01 vỏ lon bia nhãn hiệu Special dung tích 330ml, 01 vỏ lon bia nhãn hiệu Tiger Crysral dung tích 330ml, 01 mũ bảo hiểm màu đen, đám mảnh vỡ thuỷ tinh dạng vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger Crysral.

- Trả lại ông Vũ Khắc T 01 điện thoại Samsung Galaxy A03 A035 màu xanh và chiếc ốp điện thoại trắng đen có dán adidas.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

Các bị cáo Đỗ Minh Q, Đinh Văn S, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQĐVA;
- Người bào chữa;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Kiến An;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Kiến An;
- Phòng PV06 - Công an TP. Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Kiến An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bình